

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HSST

Ngày 19/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Tiến Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Ngọc Phương.

Ông Lò Văn Quốc.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Mai -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà:** Bà Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19/5/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 09/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-HS ngày 06/5/2021 đối với bị cáo:

**Cà Văn T;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1985 tại xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cà Văn D, sinh năm 1956 và bà Cà Thị B, sinh năm: 1954; Bị cáo có vợ : Lò Thị H, sinh năm 1981 và 03 con lớn nhất 18 tuổi nhỏ nhất 8 tuổi; Tiền án : Không; Tiền sự: Ngày 20/5/2020 bị Trưởng Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt tiền số tiền 10.000.000 đồng về hành vi vi phạm hành chính : Mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật( chưa hết thời hiệu, thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính ); Bị cáo tại ngoại được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**\* Nguyên đơn dân sự : UBND huyện T** do ông **Quàng Văn D** - Chức vụ : Chủ tịch UBND huyện T là người đại diện theo pháp luật. Ủy quyền cho ông : **Nguyễn Xuân H** - Chức vụ : Phó Chủ tịch UBND huyện T ( Văn bản ủy quyền số 1016/GUQ-UBND ngày 17/5/2021 ), vắng mặt có lý do.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :**

**1. Ông Sùng Giả D.** Nơi cư trú : Bản C, xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

**2. Ông Cà Văn D.** Nơi cư trú : Bản H, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 02/01/2021 Tổ cảnh sát kinh tế - môi trường Công an huyện Thuận Châu phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại khu vực bản Cồng Chập, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Cà Văn Tcó hành vi vận chuyển lâm sản trái phép. Vật chứng thu giữ gồm: 07 cột gỗ tròn; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, hiệu Hiace biển kiểm soát 67M 2837, số khung RZH114 - 9006312, số máy 1RZ2389122 xe đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc máy cưa nhãn hiệu HUSPANDA màu cam đã qua sử dụng cũ; 01 chứng minh thư nhân dân số 050695594 mang tên Cà Văn T và 01 giấy phép lái xe hạng C số 140157009061 mang tên Cà Văn Toan.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Hiện trường và quá trình khám nghiệm như sau:

\* *Hiện trường chung*: được xác định tại Lô h, khoảnh 4, tiểu khu 196 thuộc địa phận bản Cồng Chập, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Phía Bắc giáp Lô e, khoảnh 4, tiểu khu 196 do ông Sùng Giả Dquản lý.

- Phía Nam giáp khu vực chưa được giao đất, giao rừng.

- Phía Đông giáp Lô 8, khoảnh 4, tiểu khu 196 do ông Sùng Giả Dquản lý.

- Phía Tây giáp Lô c, khoảnh 6, tiểu khu 201 do ông Sùng Sáy T quản lý

\* *Hiện trường cụ thể*: Hiện trường cụ thể được xác định tại Lô h, khoảnh 4, tiểu khu 196 thuộc địa phận bản Cồng Chập, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có diện tích là 9,2 ha là rừng phòng hộ phục hồi, toàn bộ rừng chủ yếu là cây vối thuốc.

- Cách đường liên bản về phía Tây Nam là gốc 01 cây gỗ bị chặt gần sát đất, bề mặt vết cắt gọn, không sắc chiều hướng 02 vết cắt hướng vào tâm cây, vết cắt cánh mặt đất 48cm, đường kính vết cắt 33cm được ghi nhận là vị trí số (1).

- Cách vị trí số (1) về phía Tây nam 18,8m là gốc 01 cây gỗ bị chặt gần sát đất, bề mặt vết cắt gọn, không sắc chiều hướng 02 vết cắt hướng vào tâm cây, vết cắt cánh mặt đất 50cm, đường kính vết cắt 37cm được ghi nhận là vị trí số (2).

- Cách vị trí số (2) về phía Đông nam 20m là gốc 01 cây gỗ bị chặt gần sát đất, bề mặt vết cắt gọn, không sắc chiều hướng 02 vết cắt hướng vào tâm cây, vết cắt cánh mặt đất 42cm, đường kính vết cắt 40cm được ghi nhận là vị trí số (3).

- Cách vị trí số (3) về hướng Đông nam 60m là gốc 01 cây gỗ bị chặt gần sát đất, bề mặt vết cắt gọn, không sắc chiều hướng 02 vết cắt hướng vào tâm cây, vết cắt cánh mặt đất 32cm, đường kính vết cắt 30cm được ghi nhận là vị trí số (4).

- Tại hiện trường thân cây không còn, các mảnh vỏ thân cây, ngọn cây rơi rải rác trên mặt đất.

Ngày 02/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã ra quyết định trưng cầu giám định gửi Chi cục kiểm lâm tỉnh Sơn La đề nghị giám định chủng loại gỗ, nhóm gỗ và khối lượng gỗ.

Tại Kết luận giám định số: 82 ngày 04/02/2021 của Chi cục kiểm lâm tỉnh Sơn La kết luận: Về khối lượng 07 cột gỗ tròn có khối lượng là  $0,661\text{m}^3$ ; Về chủng loại: là cây vối thuộc nhóm gỗ thông thường.

Ngày 19/3/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu trưng cầu giám định gửi Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu, đề nghị định giá tài sản là: 07 cột gỗ tròn cây Vối thuộc có khối lượng  $0,661\text{m}^3$ .

Tại Kết luận định giá tài sản số: 54 ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu, kết luận 07 cột gỗ tròn cây Vối thuộc có khối lượng  $0,661\text{m}^3$  trị giá: 1.520.300 đồng.

Quá trình điều tra Cà Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Ngày 30/12/2020 Cà Văn T đến nhà của ông Thào Sái Nsinh 1959 trú tại bản Cống Chập, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và xin ông Nénh một số cây vối thuộc tại khu rừng do ông Nénh bảo vệ mục đích mang về để sửa nhà và được ông N đồng ý. Sáng ngày 02/01/2021 Cà Văn T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Hiace mang biển kiểm soát: 67M 2837 của gia đình Tchở theo 01 chiếc máy cưa nhãn hiệu HUSPANDA đi cùng với Cà Văn Toàn có con trai Cà Văn T sinh năm 2004, anh rể Cà Văn C sinh 1980 đều trú ở cùng bản. Khi đến nương nhà ông N, T dùng máy cưa một mình cưa hạ 04 cây vối thuộc có đường kính từ 0,30m đến 0,40 m rồi bảo Cà Văn T, Cà Văn C dùng dao đẽo vỏ cây. Sau khi đẽo vỏ cây xong T dùng máy cưa, cưa 04 cây vối thuộc thành 07 khúc rồi cả ba người cùng nhau khiêng lên xe ô tô, sau đó T điều khiển xe ô tô chở theo Cà Văn T và số lâm sản khai thác được đi về nhà còn C đi bộ cầm máy cưa theo phía sau. Khi T điều khiển xe ô tô chở theo lâm sản đi đến khu vực đường dân sinh thuộc bản Cống Chập, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra, Cà Văn T không xuất trình được hồ sơ, giấy tờ chứng minh nguồn gốc số lâm sản vừa khai thác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Cà Văn T về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép như đã nêu trên.

Qua điều tra, xác minh tại Ủy ban nhân dân huyện Thuận Châu xác định Cà Văn T cưa hạ 04 cây vối thuộc tại Lô h, khoảnh 4, tiểu khu 196 thuộc địa phận bản Cống Chập, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Ủy ban nhân dân huyện Thuận Châu giao cho hộ Sùng Giả D bảo vệ, chứ không phải giao cho hộ ông Thào Sái N như quá trình điều tra ban đầu theo Cà Văn T khai.

Qua điều tra, xác minh tại công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xác định được: Ngày 20/5/2020 Cà Văn T bị Trưởng Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số: 06/QĐ-XPHC ngày 20/5/2020 về hành vi mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật với số tiền xử phạt là 10.000.000 đồng, đã thi hành xong vào ngày 21/5/2010.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Cà Văn Tẻ tội vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cà Văn Tẻ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn Tẻ phạm tội: Tội vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Cà Văn Tẻ án tù 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 19/5/2021.

Giao bị cáo Cà Văn Tẻ UBND xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Cà Văn Tẻ có trách nhiệm phối hợp với UBND Cà Văn Tẻ giám sát và giáo dục bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo được quy định tại khoản 4 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước : 07 cột gỗ tròn cây Vối thuộc có khối lượng 0,661m<sup>3</sup> và 01 máy cưa nhãn hiệu HUSPANDA màu cam đã qua sử dụng cũ.

- Trả lại cho ông Cà Văn D : 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Hiace mang biển kiểm soát 67M -2837, số khung RZH114 - 9006312, số máy 1RZ - 2389122 xe đã qua sử dụng cũ..

Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền là 1.520.300 đồng.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân số 050695594 mang tên Cà Văn Tẻ và 01 giấy phép lái xe hạng C số 140157009061 mang tên Cà Văn Toàn.

- Bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ cận nghèo đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn Tẻ nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Cà Văn D : Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, ông đề nghị Hội đồng xét xử cho ông xin lại chiếc xe ô tô để làm phương tiện đi lại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi khai thác, vận chuyển 07 cột gỗ tròn cây với thuốc có khối lượng 0,661m<sup>3</sup> nhằm mục đích mang gỗ về để sửa ngôi nhà để ở là trái phép bởi loại gỗ bị cáo khai thác thuộc rừng phòng hộ phục hồi ( rừng gỗ với thuốc ) thuộc nhóm gỗ thông thường do Ủy ban nhân dân huyện Thuận Châu giao cho hộ ông Sùng Giả Bảo vệ, việc khai thác, vận chuyển phải có giấy phép nhưng bị cáo không cung cấp được thủ tục giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp, không có dấu búa kiểm lâm đóng trên thân gỗ. Khối lượng gỗ bị cáo khai thác, vận chuyển là 0,661m<sup>3</sup> gỗ chưa vượt quá mức tối đa xử phạt vi phạm hành chính, quy định tại Điều 22, Điều 23 Nghị định số: 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp. Nhưng bị cáo có 01 tiền sự, ngày 20/5/2020 bị Trưởng Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán, vận chuyển gỗ trái pháp luật, đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chưa hết thời hiệu, thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Do đó hành vi khai thác, vận chuyển trái phép 0,661m<sup>3</sup> đã phạm vào vào tội vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản theo điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồ 12 giờ 30 phút ngày 02/01/2021; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định; Biên bản định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác.

[2] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Cà Văn Thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số lượng gỗ bị cáo vận chuyển không lớn là 0,661m<sup>3</sup> nhưng bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi mua bán, vận chuyển gỗ trái pháp luật đây là yếu tố định tội đối với bị cáo. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi nó đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, là một phần nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, gây mất trật tự, an toàn địa phương, gây mất cân bằng sinh thái tự nhiên và là nguyên nhân xảy ra các hiện tượng khí hậu cực đoan như bão, lũ lụt, hạn hán.....Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232

Bộ luật hình sự có mức phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó cần có mức hình phạt nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, nhận thức đơn giản là lấy gỗ về để sửa lại căn nhà cũ nát, bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận là đối tượng chưa có hành vi vi phạm pháp luật, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Về nhân thân:* Bị cáo phạm tội lần đầu, lần vi phạm này là tình tiết định tội đối với bị cáo.

[4] Xét đơn xin bảo lãnh của gia đình và của chính quyền địa phương, lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng mức phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà vẫn đảm bảo tính răn đe của pháp luật, thể hiện chính sách pháp luật nhân đạo, khoan hồng đối với người phạm tội. Giao bị cáo cho UBND nơi cư trú của các bị cáo phối hợp với gia đình có trách nhiệm giám sát giáo dục bị cáo vận dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[5] Ngoài hình phạt chính bị cáo Cà Văn Tồn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 4 Điều 232 Bộ luật hình sự. Nay xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ cận nghèo do vậy Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Đối với Cà Văn T và Cà Văn C là những người đi cùng Cà Văn T để giúp việc khai thác gỗ tuy nhiên trước khi khai thác Cà Văn T không bàn bạc trao đổi gì với Cà Văn T, Cà Văn C. T và C cũng không trực tiếp cắt hạ số gỗ đã thu giữ. Do đó không đủ căn cứ để xử lý vi phạm đối với Cà Văn T và Cà Văn C.

[8] Đối với ông Thào Sái N theo Cà Văn T khai là người đã đồng ý cho Cà Văn T cưa hạ 04 cây vối thuộc tại Lô h, khoảnh 4, tiểu khu 196 do ông N quản lý. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng ông Thào Sái N không thừa nhận hành vi của mình như Cà Văn T khai nhận. Ngoài lời khai của Cà Văn T ra không có tài liệu khác để chứng minh, do đó không có đủ căn cứ để xử lý đối với ông Thào Sái N.

[9] Vật chứng vụ án:

Đối với vật chứng gồm: 07 cột gỗ tròn cây Vối thuộc có khối lượng 0,661 m<sup>3</sup>; 01 máy cưa nhãn hiệu HUSPANDA màu cam đã qua sử dụng cũ là vật chứng thu giữ và là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội của bị cáo cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Hiace mang biển kiểm soát 67M - 2837, số khung RZH114 - 9006312, số máy 1RZ - 2389122 xe đã qua sử dụng cũ. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe là tài sản chung của gia đình bị cáo Cà Văn T. Ngày 10/5/2021 ông Cà Văn D (bố bị cáo T) có đơn xin lại xe, việc bị cáo T sử dụng xe ô tô làm phương tiện phạm tội gia đình không biết, vì vậy cần tuyên trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Cà Văn D.

Đối với 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 050695594; 01 giấy phép lái xe hạng C số 140157009061 đều mang tên Cà Văn Toàn. Xét thấy số vật chứng không liên quan đến vụ án nên ngày 25/03/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trao trả cho Cà Văn T là hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

( Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự).

[10] Về trách nhiệm bồi thường dân sự : UBND huyện Thuận Châu là đại diện chủ sở hữu toàn dân, có trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học rừng, phòng cháy chữa cháy tại địa phương, UBND huyện Thuận Châu xác định : Lô h, khoảnh 4, tiểu khu 196 theo Quyết định số 224/H-QĐ-UB/2002 ngày 20/02/2002 thuộc địa phận bản Cống Chập, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giao cho ông hộ ông Sùng Giã Quản lý, bảo vệ. Do bị cáo Cà Văn T đã có hành vi chặt phá 4 cây vối thuộc UBND huyện Thuận Châu yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.520.300 đồng cho Nhà nước. Ngày 17/5/201 bị cáo đã nộp số tiền này tại Chi cục thi hành án dân sự cần được chấp nhận do đó vấn đề bồi thường dân sự không đặt ra vận dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

[11] Về án phí: Bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo Cà Văn Tphạm tội : Tội vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

Căn cứ vào điểm m khoản 1 Điều 232; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cà Văn T 7 ( bảy ) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 ( mười bốn ) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ( ngày 19/5/2021).

Giao bị cáo Cà Văn T cho UBND xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Cà Văn T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã M, huyện Thuận Châu trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

*Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 4 Điều 232 Bộ luật hình sự cho bị cáo Cà Văn T.

**2. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước : 07 cột gỗ tròn cây Vôi thuộc có khối lượng 0,661m<sup>3</sup> và 01 máy cưa nhãn hiệu HUSPANDA màu cam đã qua sử dụng cũ

- Tuyên trả lại cho ông Cà Văn D : 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Hiace mang biển kiểm soát 67M -2837, số khung RZH114 - 9006312, số máy 1RZ - 2389122 xe đã qua sử dụng cũ.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân số 050695594 mang tên Cà Văn T và 01 giấy phép lái xe hạng C số 140157009061 mang tên Cà Văn T.



**3. Về bồi thường dân sự:** Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc bị cáo Cà Văn Tdã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền là 1.520.300 đồng ( một triệu năm trăm hai mươi nghìn ba trăm đồng ) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số AA/2016/0004347 ngày 17/5/2021.

**4. Về án phí:** Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn Toàn.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Cà Văn D được kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Nguyên đơn dân sự UBND huyện T được quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về phần bồi thường thiệt hại, người quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Sùng Giả Được kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi , nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Mường É, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Tiến Hải**

